

Số: /KH-UBND

Sa Loong, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Sa Loong

Thực hiện Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 26/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân xã Sa Loong ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, các đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thi hành Luật.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã và Nhân dân trên địa bàn về quyền và nghĩa vụ trong việc tiếp cận thông tin.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy, UBND xã và sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, các thôn và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương.

b) Nội dung công việc phải thiết thực, gắn liền với vai trò chủ trì của từng công chức chuyên môn, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đúng tiến độ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc cung cấp thông tin theo quy định.

c) Thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện tại cơ sở.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tin, bài truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tài liệu phổ biến, truyền thông; triển khai trên các nền tảng số, các sản phẩm số và các hình thức phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

- Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, bố trí công chức đủ năng lực (*ưu tiên người có kinh nghiệm pháp luật và Công nghệ thông tin*) làm đầu mối xử lý cung cấp thông tin.

- Nội dung: Rà soát, có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật, công nghệ thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin

a) Công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin (*nếu có*).

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

a) Nội dung: Rà soát, tham mưu HĐND xã, UBND xã thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

c) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30 tháng 7 năm 2026 (*Theo yêu cầu*).

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát.

5. Vận hành trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Văn bản đơn đốc, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng HĐND và UBND theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật và chỉ đạo triển khai Kế hoạch này trong phạm vi thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT. Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Tấn Quyết